TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **294**/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 15 - 3 - 2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa – Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Bùi Quang Việt
Ông Dương Ngọc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Ninh – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số 465/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 564/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1992 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: Phường 14, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.
Địa chỉ liên lạc: Phường 12, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông A Wang Chia T, sinh năm 1976 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)
Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan)
Địa chỉ: Khu V, thành phố Đ, Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/9/2017 và quá trình giải quyết vụ án, bà Huỳnh Thị Kim T trình bày:

Bà Huỳnh Thị Kim T và ông A Wang Chia T kết hôn vào ngày 19/12/2014 tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và đã vào sổ đăng ký số 3018, quyển số 15

ngày 24/12/2014. Sau khi kết hôn ông A Wang Chia T có làm thủ tục bảo lãnh cho bà Tuyến nhưng không lấy được visa. Ông bà tiếp tục làm đơn nhưng Văn phòng Kinh tế Văn hóa Đài Bắc tại Thành phố Hồ Chí Minh vẫn từ chối hồ sơ bảo lãnh. Bà không thể sang Đài Loan chung sống cùng chồng trong khi chồng bà cũng không thể sắp xếp công việc để sang Việt Nam chung sống cùng bà. Sau đó, ông bà cảm thấy chán nản, bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và không muốn làm thủ tục nữa, dần dần ít liên lạc với nhau. Từ đó đến nay, bà và ông A Wang Chia T không sống chung với nhau, tình cảm phai nhạt. Nay nhận thấy bà và ông A Wang Chia T không còn khả năng đoàn tụ, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Tuyến đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho bà được ly hôn với ông A Wang Chia T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại Văn bản trình bày ý kiến ngày 18/12/2017 được hợp pháp hóa lãnh sự ngày 15/01/2018 tại Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc, ông A Wang Chia T trình bày:

Ông và bà Huỳnh Thị Kim T kết hôn vào ngày 19/12/2014 tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và đã vào sổ đăng ký số 3018, quyển số 15 ngày 24/12/2014. Sau khi kết hôn ông trở lại Đài Loan sinh sống và làm việc còn bà T ở lại Việt Nam. Từ đó đến nay, ông và bà T không sống chung với nhau. Ông được biết bà Tuyến nộp đơn ly hôn tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì đồng ý ly hôn với bà T vì chúng tôi sống xa nhau đã lâu, khác biệt về văn hóa, ngôn ngữ, khoảng cách địa lý nên không còn tình cảm với nhau nữa.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bà Huỳnh Thị Kim T và ông A Wang Chia T đều vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Huỳnh Thị Kim T đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có đơn xin ly hôn với ông A Wang Chia T hiện đang sinh sống tại Đài Loan. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 28, Điều 37, Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Huỳnh Thị Kim T và ông A Wang Chia T tham gia phiên tòa vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 15/3/2018 nhưng bà Huỳnh Thị

Kim T và ông A Wang Chia T đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/12/2014, vào sổ đăng ký số 3018, quyển số 15 ngày 24/12/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quan hệ hôn nhân của Huỳnh Thị Kim T và ông A Wang Chia T là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, ông A Wang Chia T quay trở lại Đài Loan còn bà Huỳnh Thị Kim T vẫn sinh sống ở Việt Nam. Do khoảng cách về địa lý, hai bên không có điều kiện gần gũi, chăm sóc nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng bị phai nhạt, hạnh phúc vợ chồng không có. Bà Huỳnh Thị Kim T và ông A Wang Chia T đều thừa nhận mục đích hôn nhân không đạt được, không còn khả năng đoàn tụ. Bà Huỳnh Thị Kim T xin ly hôn và ông A Wang Chia T cũng đồng ý. Xét thấy việc thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Các đương sự khai không có nên không xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xét.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Huỳnh Thị Kim T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 40, Điều 147, Khoản 1 Điều 228, Điều 273, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Kim T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Kim T được ly hôn với ông A Wang Chia T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Kim T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Huỳnh Thị Kim T đã nộp theo biên lai thu tạm

ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0047892 ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Huỳnh Thị Kim T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Huỳnh Thị Kim T được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Ông A Wang Chia T có quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TC;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM (Sở Tư pháp);
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP (T/17).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Phương